

Số: 19/KH-NTT

TP. HCM, ngày 04 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai công tác tự đánh giá Chương trình đào tạo Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Hội đồng tự đánh giá

1.1. Thành phần Hội đồng TĐG

Hội đồng TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc được thành lập theo Quyết định số 812/QĐ-NTT ngày 31/12/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH NTT, gồm có 15 thành viên.

1.2. Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách

Giúp việc cho Hội đồng TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc là Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách được thành lập theo Quyết định số 812/QĐ-NTT ngày 31/12/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐH NTT.

1.3. Phân công thực hiện

| STT | Nội dung | Nhóm chịu trách nhiệm | Thời gian hoàn thành | Ghi chú |
|-----|---|--|----------------------|---|
| 1 | Thu thập minh chứng - Tiêu chuẩn 1 - Tiêu chuẩn 2 - Tiêu chuẩn 3 - Tiêu chuẩn 4 - Tiêu chuẩn 5 | Nhóm 1 Nhóm 2 | 30/11/2019 | |
| 2 | Thu thập minh chứng - Tiêu chuẩn 6 - Tiêu chuẩn 7 - Tiêu chuẩn 8 - Tiêu chuẩn 9 - Tiêu chuẩn 10 - Tiêu chuẩn 11 | Nhóm 3 Nhóm 4 Nhóm 5 | 30/11/2019 | |
| 3 | <u>Phần I</u> : Khái quát | Nhóm 1 Nhóm 2 Nhóm 3 Nhóm 4 Nhóm 5 | 30/11/2019 | Đặt vấn đề và Tổng quan chung. |
| 4 | <u>Phần II</u> : Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí | Nhóm 1 Nhóm 2 Nhóm 3 Nhóm 4 Nhóm 5 | 10/01/2020 | Mô tả, Điểm mạnh, Điểm tồn tại, và Kế hoạch hành động. |
| 5 | Viết báo cáo - Tiêu chuẩn 1 - Tiêu chuẩn 2 - Tiêu chuẩn 3 | Nhóm 1 | 28/12/2019 | - Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT; - Bản mô tả CTĐT; - Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học. |
| 6 | Viết báo cáo - Tiêu chuẩn 4 | Nhóm 2 | 28/12/2019 | - Phương pháp tiếp cận trong dạy và học; |

| | | | | |
|----|---|--|------------|---|
| | - Tiêu chuẩn 5 | | | - Đánh giá kết quả học tập của người học; - Người học và hoạt động hỗ trợ người học. |
| 7 | Viết báo cáo - Tiêu chuẩn 6 - Tiêu chuẩn 7 - Tiêu chuẩn 8 | Nhóm 3 | 28/12/2019 | - Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; - Đội ngũ nhân viên. |
| 8 | Viết báo cáo - Tiêu chuẩn 9 | Nhóm 4 | 28/12/2019 | - Cơ sở vật chất và trang thiết bị. |
| 9 | Viết báo cáo - Tiêu chuẩn 10 - Tiêu chuẩn 11 | Nhóm 5 | 28/12/2019 | - Nâng cao chất lượng; - Kết quả đầu ra. |
| 10 | - <u>Phần III</u> : Kết luận | Nhóm 1 Nhóm 2 Nhóm 3 Nhóm 4 Nhóm 5 | 15/01/2020 | - Tóm tắt những <i>điểm mạnh</i> và những <i>điểm cần phát huy</i> ; - Tóm tắt những <i>điểm tồn tại</i> và những <i>vấn đề cần cải tiến chất lượng</i> ; - <i>Kế hoạch cải tiến</i> chất lượng CTĐT; - Tổng hợp kết quả TĐG CTĐT. |
| 11 | - <u>Phần IV</u> : Phụ lục | Nhóm 1 Nhóm 2 Nhóm 3 Nhóm 4 Nhóm 5 | 28/02/2020 | - Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục CTĐT; - Các tài liệu liên quan: Quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách; Kế hoạch TĐG; Bảng biểu, tổng hợp thống kê,...; - Danh mục minh chứng. |

2. Kế hoạch huy động các nguồn lực

Xác định (i) các nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và tài chính cần cung cấp cho từng hoạt động TĐG và (ii) thời gian thực hiện.

2.1. Nhân lực

Ngoài các thành viên của Hội đồng TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc., Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách, Nhà trường có thể huy động thêm cán bộ, nhân viên và giảng viên từ các đơn vị trong Trường tùy tình hình thực tế khi triển khai công tác TĐG.

2.2. Cơ sở vật chất

Các nhóm chuyên trách tận dụng cơ sở vật chất hiện có tại các đơn vị; việc mua sắm thêm trang thiết bị cần thiết cho công tác TĐG được xem xét trên cơ sở các đề xuất gửi Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Quản trị thiết bị.

2.3. Tài chính

Kinh phí triển khai công tác TĐG gồm các khoản chi tập huấn cho công tác TĐG, tổ chức hội nghị/ hội thảo, thuê chuyên gia tư vấn, tham gia đánh giá ngoài...

3. Kế hoạch thu thập thông tin từ các nguồn ngoài Trường

Nếu có nhu cầu thu thập thông tin từ các nguồn ngoài trường, Ban thư ký và các công tác nhóm chuyên trách sẽ đề xuất cụ thể: TT-MC gì? Ở nguồn nào? Trong thời lượng là bao lâu? Với kinh phí và số lượng người thực hiện là bao nhiêu?

4. Kế hoạch thuê chuyên gia ngoài

Trong quá trình triển khai công tác TĐG, Nhà trường có thể thuê chuyên gia để tư vấn cho một số công đoạn cần thiết.

5. Thời gian biểu

| STT | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện | Đơn vị phối hợp |
|---|--|---------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| 1. Thành lập Hội đồng TĐG và lập Kế hoạch TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc | | | | |
| 1.1 | - Công bố <i>Quyết định thành lập</i> Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách ngành Ngôn ngữ Trung Quốc; | 30/11/2019 | Ban Thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 1.2 | - Công bố <i>Kế hoạch TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc</i> ; | | | |
| 1.3 | - Thảo luận và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách; | | | |
| 2. Viết Báo cáo TĐG, thu thập thông tin – minh chứng và Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc | | | | |
| 2.1 | - Đọc kỹ và hiểu rõ nội hàm (các) tiêu chuẩn và cách thức thu thập – xây dựng thông tin – minh chứng (viết tắt là TT-MC) để đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu trong từng tiêu chí của (các) tiêu chuẩn; | 15/11/2019 | Các nhóm công tác chuyên trách | Ban thư ký |
| 2.2 | - Hợp với các nhóm công tác chuyên trách để trao đổi và thống nhất các nội dung về (i) cách viết nội dung (các) tiêu chuẩn, (ii) thu thập <i>Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục</i> (tham khảo dựa trên <i>Bảng chỉ số hoạt động cốt lõi KPIs</i> của Khoa), và (iii) thu thập TTMC | 22/11/2019 | Các nhóm công tác chuyên trách | Ban thư ký |
| 2.3 | - Hợp với các nhóm công tác chuyên trách để (i) rà soát – chỉnh sửa nội dung (các) tiêu chuẩn, (ii) chất lượng của TTMC và (iii) <i>Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục</i> ; | 15/01/2020 | Các nhóm công tác chuyên trách | Ban thư ký |
| 2.4 | - Tổng hợp phân nội dung báo cáo của (các) tiêu chuẩn, mã hóa TT-MC và lập <i>Danh mục mã TT-MC</i> thành <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc | 15/01/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 3. Công bố Báo cáo TĐG CTĐT Ngôn ngữ Trung Quốc | | | | |
| 3.1 | - Thảo luận <i>Công văn</i> phổ biến <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc; trong phạm vi nội bộ Trường ĐH NTT để lấy ý kiến góp ý; | 02/03/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |

| | | | | |
|--|---|------------|--|--|
| 3.2 | - Tích hợp các góp ý, tiến hành rà soát – chỉnh sửa và cập nhật <i>Danh mục mã TT–MC</i> để hoàn thành <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc sau góp ý; | 15/03/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 3.3 | - Họp, xem xét và thông qua <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc; công bố chính thức trong toàn Trường; | 20/03/2020 | Ban thư ký | Hội đồng TĐG, Các nhóm công tác chuyên trách |
| 4. Báo cáo cơ quan chủ quản và Bộ GD&ĐT | | | | |
| 4.1 | - Thảo <i>Công văn</i> gửi Cục KT&KĐCLGD, Bộ GD&ĐT về việc hoàn thành <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc của Trường ĐH NTT (đính kèm <i>Báo cáo TĐG</i>); - Lưu văn bản tại Trung tâm Thông tin – Thư viện của Trường theo quy định; | 20/03/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 5. Đăng ký đánh giá ngoài chính thức | | | | |
| 5.1 | - Thảo <i>Công văn</i> gửi Trung tâm KĐCLGD về việc thẩm định <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc Trường ĐH NTT; | 20/03/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 5.2 | - Rà soát – chỉnh sửa <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc theo kết quả thẩm định sơ bộ và gửi lại <i>Báo cáo TĐG CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc đã hoàn thành; | 30/03/2020 | Các nhóm công tác chuyên trách | Ban thư ký |
| 5.3 | - Ký hợp đồng đánh giá ngoài chính thức <i>CTĐT</i> Ngôn ngữ Trung Quốc, Trường ĐH NTT với Trung tâm KĐCLGD; | | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 5.4 | - Gửi Hợp đồng ký kết đánh giá ngoài chính thức (đính kèm file word và file PDF <i>Báo cáo TĐG</i> đã được Trung tâm KĐCLGD thẩm định, chuẩn bị đánh giá ngoài) về Cục KT&KĐCLGD, Bộ GD&ĐT; | 04/2020 | Ban thư ký | Các nhóm công tác chuyên trách |
| 5.5 | - Chuẩn bị đánh giá ngoài chính thức <i>Ngôn ngữ Trung Quốc, Trường ĐH NTT</i> . | | Hội đồng TĐG, Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách | |

Trên đây là *Kế hoạch* triển khai công tác tự đánh giá Chương trình đào tạo Ngôn ngữ Trung Quốc của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành theo *Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng* của Bộ GD&ĐT, Nhà trường đề nghị tất cả các cá nhân và đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch nêu trên để Nhà trường có đủ điều kiện để đăng ký kiểm định chính thức theo lộ trình.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Hội đồng TĐG, Ban TK, Nhóm CT;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Khoa, P.ĐBCL.


PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ lục
Danh sách thành viên Hội đồng tự đánh giá của Chương trình đào tạo
Ngôn ngữ Trung Quốc

| STT | Họ và tên | Chức danh, chức vụ | Nhiệm vụ |
|-----|--------------------------|---|-----------------|
| 1. | Ô. Nguyễn Mạnh Hùng | PGS.TS, Hiệu trưởng | Chủ tịch HĐ |
| 2. | B. Trần Ái Cẩm | TS, Phó Hiệu trưởng thường trực | Phó Chủ tịch HĐ |
| 3. | B. Lê Thị Kiều Vân | TS, Trưởng khoa | Phó Chủ tịch HĐ |
| 4. | B. Nguyễn Thị Anh Đào | ThS, Trưởng Phòng ĐBCL | Thư ký HĐ |
| 5. | Ô. Huỳnh Công Minh Hùng | TS, Phó Trưởng khoa | Ủy viên HĐ |
| 6. | B. Hoàng Quỳnh Anh | ThS, Trưởng Bộ môn | Ủy viên HĐ |
| 7. | B. Nguyễn Lan Phương | TS, Trưởng phòng Quản lý Đào tạo | Ủy viên HĐ |
| 8. | Ô. Huỳnh Trọng Trí | ThS, Quyền Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự | Ủy viên HĐ |
| 9. | Ô. Trần Quốc Qui | CN, Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên | Ủy viên HĐ |
| 10. | Ô. Nguyễn Tiến Dũng | CN, Phó Trưởng phòng Quản trị thiết bị | Ủy viên HĐ |
| 11. | Ô. Trần Bình Hậu | ThS, Trưởng phòng Quản trị thông tin | Ủy viên HĐ |
| 12. | Ô. Bạch Long Giang | PGS.TS, Trưởng phòng Khoa học công nghệ | Ủy viên HĐ |
| 13. | B. Trần Thị Thúy Kiều | ThS, Giám đốc Trung tâm TT-TV | Ủy viên HĐ |
| 14. | Cô Trần Thị Hải Yên | ThS, Đại diện giảng viên | Ủy viên HĐ |
| 15. | B. Nguyễn Thị Thùy Trang | Đại diện sinh viên | Ủy viên HĐ |

